

Bản án số: 36/2023/HS-ST

Ngày: 07-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phúc Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phú Minh Thông

Bà Nguyễn Thị Hiếu

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Phạm Thế Vinh – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên

Tại điểm cầu thành phần: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn T, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số 0790850xxxxx; Nơi đăng ký thường trú: Số 1x đường B, phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 1x đường B, phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn H (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; có vợ là Lê Thị Q, sinh năm 1985 và 01 con là Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt và tạm giam từ ngày 13 tháng 10 năm 2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Địa chỉ: Số 1x đường B, phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

- Công ty Tài chính TNHH S; Địa chỉ trụ sở: Số 2x đường P, Phường Q, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của Công ty Tài chính TNHH S: Ông Đoàn Thanh P là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 230xx-Cxx ngày 05 tháng 01 năm 2023) (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định và cần tiền tiêu xài, thấy người thanh niên tên thường gọi là L (chưa rõ lai lịch) bán ma túy khu vực gần nhà nên Nguyễn T nảy sinh mua ma túy đem về bán hưởng lợi. Khoảng 18 giờ ngày 12 tháng 10 năm 2022, Nguyễn T gặp L tại đối diện nhà số 2x đường Đ phường P, Quận Z nên hỏi mua 20 gói nylon chứa heroin với giá 1.400.000 đồng (70.000 đồng/01 gói). Sau khi mua được heroin, T lấy 20 gói nylon chứa heroin ra bỏ vào trong gói thuốc lá hiệu SAIGON rồi để tại hộc để đồ phía trước, bên trái xe mô tô biển số 59xx-51x.xx cất giữ, mục đích để bán cho người nghiện với giá 90.000 đồng/01 gói nhằm hưởng lợi 20.000 đồng/gói. Đến khoảng 21 giờ 20 ngày 13 tháng 10 năm 2022, Nguyễn T điều khiển xe mô tô biển số 59xx-51x.xx đến đối diện nhà số 2x đường Đ phường P, Quận Z để bán số ma túy mua của L vào ngày 12 tháng 10 năm 2022 thì có 01 nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) đến hỏi mua 01 gói heroin nên T đã bán cho thanh niên này 01 gói heroin với giá 90.000 đồng. Người thanh niên này đưa cho T tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, T đưa lại 10.000 đồng tiền thừa và 01 gói heroin. Cùng lúc này, tổ tuần tra gồm các anh Nguyễn L, Nguyễn P, Phạm C, Nguyễn H (là cán bộ Công an và Bảo vệ dân phố phường P, Quận 1) tuần tra địa bàn phát hiện thấy T đứng cạnh xe mô tô biển số 59xx-51x.xx, dựng sát vách tường, đối diện nhà số 2x đường Đ phường P, Quận Z đang trao đổi cùng một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) có biểu hiện nghi vấn mua bán ma túy nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, nam thanh niên bỏ chạy nên tổ công tác tiến hành kiểm tra Nguyễn T và xe mô tô biển số 59xx-51x.xx phát hiện tại hộc để đồ phía trước, bên trái có một gói thuốc lá hiệu SAIGON bên trong có nhiều gói nylon chứa bột màu trắng nghi vấn là ma túy nên tổ công tác đưa T cùng xe mô tô biển số 59xx-51x.xx về Công an phường P để làm rõ. Tại trụ sở Công an phường, Nguyễn T thừa nhận xe mô tô biển số 59xx-51x.xx là của Nguyễn T; dưới sự chứng kiến của anh Nguyễn H (Bảo vệ dân phố) tiến hành kiểm tra ghi nhận trong gói thuốc lá hiệu SAIGON nêu trên có tổng cộng 19 gói nylon chứa bột màu trắng (Nguyễn T khai là ma túy loại heroine để bán lại hưởng lợi) nên anh Phạm C thu giữ vật chứng, cùng tổ công tác bàn giao Nguyễn T và toàn bộ vật chứng cho Công an phường P, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Về đối tượng bán ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã dẫn giải Nguyễn T đến địa điểm mua, bán ma túy tại đối diện nhà số 2x đường Đ phường P, Quận Z nhưng không xác định được, Nguyễn T không rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng nêu trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Theo Kết luận giám định số 5938/KL-KTHS ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 19 gói nylon để trong 01 gói thuốc lá hiệu SAIGON được niêm phong bên ngoài

có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Nguyễn T, Nguyễn H (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường P, Quận 1 đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7096g, loại Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Nguyễn T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; kết luận giám định; xác nhận của Nguyễn T đối với hình ảnh các vật chứng thu giữ; lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình H (Giám định viên) và Mai Thị Lê Q (Cán bộ Đội SCĐTTP về Ma túy – CAQ1); ghi vụ 1206/2022 Q1 bên trong là bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7096g loại Heroin, sau khi đã sử dụng phục vụ giám định còn lại bột trắng có tổng khối lượng 1,5847g.

- 01 (Một) xe mô tô biển số: 59xx-51x.xx, số khung: RLHJK0324MZ1XXXXX, số máy: JK03E-76XXXXX. Qua giám định có số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh do bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1961; Hộ khẩu thường trú: Số 1x đường B, phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Tháng 01 năm 2022, bà Nguyễn Thị H mua xe với giá 45.000.000 đồng, đã trả trước 13.500.000 đồng, còn 31.500.000 đồng thì bà H làm hợp đồng vay thế chấp với Công ty Tài chính TNHH S, trả góp tiền vay cho công ty 18 tháng, mỗi tháng 2.322.120 đồng, giấy tờ bản chính do Công ty Tài chính TNHH S giữ. Từ ngày mua xe mô tô trên, bà H trực tiếp quản lý và sử dụng đến ngày 13 tháng 10 năm 2022, Nguyễn T mượn xe mô tô của bà H để sử dụng, việc Nguyễn T sử dụng xe để mua bán ma túy bà H không biết.

- 630.000 đồng (Sáu trăm ba mươi nghìn) đồng trong đó có 90.000 đồng là tiền của Nguyễn T bán ma túy mà có, còn 540.000 đồng là tiền cá nhân của Nguyễn T.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 3559151042xxxxx, số Imei 2: 3559161042xxxxx là tài sản cá nhân của Nguyễn T.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-Q1 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án bà trình bày: Bà là chủ sở hữu xe mô tô biển số 59xx-51x.xx. Ngày 13 tháng 10 năm 2022, Nguyễn T mượn xe mô tô của bà H để sử dụng, việc Nguyễn T sử dụng xe để mua bán ma túy bà H không biết. Bà đề nghị trả lại xe mô tô biển số 59xx-51x.xx cho bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Tài chính TNHH S có ông Đảng Thanh P là người đại diện hợp pháp vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án ông Đảng Thanh P trình bày: Công ty Tài chính TNHH S và bà Nguyễn Thị H, CCCD số 0791610xxxxx do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp 24 tháng 4 năm

2021 đã ký Hợp đồng tín dụng số 2W022xxxxx. Theo Hợp đồng, bà H đã vay số tiền 31.500.000 đồng để mua xe máy nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59xx-51x.xx, số khung RLHJK0324MZ1XXXXX, số máy JK03E-76XXXXX. Theo đó, vào ngày 02 hàng tháng, bà H phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH S số tiền 2.322.120 đồng liên tục trong 18 kỳ trả góp bắt đầu từ ngày 02 tháng 02 năm 2022 đến ngày 02 tháng 7 năm 2023. Để đảm bảo việc thực hiện Hợp đồng tín dụng nói trên, bà H đã ký Hợp đồng thế chấp số 2W022xxxxx với tài sản thế chấp là xe máy như trên. Tính đến ngày ghi trên văn bản này, Công ty Tài chính TNHH S đã nhận được 25.411.960 đồng và bà H có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH S số tiền tạm tính là 13.639.483 đồng

Đề nghị Tòa án hỗ trợ để Công ty Tài chính TNHH S nhận lại xe mô tô biển số 59xx-51x.xx để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số 2W022xxxxx ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Hợp đồng thế chấp số 2W022xxxxx ngày 04 tháng 01 năm 2022 ký giữa bà Nguyễn Thị H và Công ty Tài chính TNHH S. Trong trường hợp Tòa án xét xử giao xe cho Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thì ưu tiên thanh toán trước khoản nợ của bà Nguyễn Thị H cho Công ty Tài chính TNHH S.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 03 đến 04 năm tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình H (Giám định viên) và Mai Thị Lệ Q (Cán bộ Đội SCĐTTP về Ma túy – CAQ1); ghi vụ 1206/2022 Q1 bên trong là bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7096g, loại Heroin sau khi đã sử dụng phục vụ giám định còn lại bột trắng có tổng khối lượng 1,5847g; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 90.000 (Chín mươi nghìn) đồng; Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 (Một) xe mô tô biển số 59xx-51x.xx, số khung: RLHJK0324MZ1XXXXX, số máy: JK03E-76XXXXX; Trả lại cho Nguyễn T 540.000 (Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 3559151042xxxxx, số Imei 2: 3559161042xxxxx nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Nguyễn T nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được. Bị cáo khai nhận khoảng 18 giờ 00 ngày 12 tháng 10 năm 2022, bị cáo gặp người đàn ông có tên thường gọi là Lai (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 20 gói nylon chứa Heroin với giá 1.400.000 đồng (70.000 đồng/01 gói). L đưa 01 túi nylon bên trong đựng 20 gói nylon chứa Heroin rồi bị cáo lấy 20 gói nylon chứa Heroin ra bỏ vào trong gói thuốc lá hiệu SAIGON và để tại học để đồ phía trước, bên trái xe mô tô biển số 59xx-51x.xx bị cáo sử dụng. Mục đích để bán cho người nghiện với giá 90.000 đồng/01 gói nhằm hưởng lợi 20.000 đồng/gói. Khoảng 21 giờ 20 ngày 13 tháng 10 năm 2022, bị cáo đang đứng cạnh xe mô tô biển số 59xx-51x.xx sát vách tường, đối diện nhà số 2x đường Đ phường P, Quận Z vừa bán 01 gói nylon chứa Heroin cho nam thanh niên với giá 100.000 đồng, vừa nhận tiền và đưa gói Heroin cho nam thanh niên thì Công an đến kiểm tra và bắt giữ.

[3] Theo Kết luận giám định số 5938/KL-KTHS ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 19 gói nylon để trong 01 gói thuốc lá hiệu SAIGON được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Nguyễn T, Nguyễn H (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường P, Quận 1 đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7096g, loại Heroin là chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy, vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán chất ma túy cho người khác để hưởng lợi. Hành vi của bị cáo Nguyễn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tội phạm và tệ nạn ma túy; kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, làm mất trật tự, an toàn xã hội nên cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với đối tượng tên L do không xác định nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, xét tính chất tội phạm, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng đối với bị cáo.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2021:

- 01 (Một) gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình H (Giám định viên) và Mai Thị Lệ Q (Cán bộ Đội SCDTTP về Ma túy – CAQ1); ghi vụ 1206/2022 Q1 bên trong là bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7096g, loại Heroin sau khi đã sử dụng phục vụ giám định còn lại bột trắng có tổng khối lượng 1,5847g là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên bị tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 59xx-51x.xx, số khung: RLHJK0324MZ1XXXXX, số máy: JK03E-76XXXXX thuộc quản lý và sở hữu của bà Nguyễn Thị H, qua xác minh bà Nguyễn Thị H không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Do bà Nguyễn Thị H không có lỗi trong việc để cho bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho bà Nguyễn Thị H. Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Công ty Tài chính TNHH S theo Hợp đồng cấp tín dụng số 2W022561813.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 3559151042xxxxx, số Imei 2: 3559161042xxxxx là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(theo phiếu nhập kho vật chứng số 07/2023/PNK-THAHS ngày 03 tháng 01 năm 2023).

- 540.000 (Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- 90.000 (chín mươi nghìn) đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 10/2023/PNK-THAHS ngày 03 tháng 01 năm 2023)

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, phạt bị cáo Nguyễn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 10 năm 2022.

Phạt bị cáo Nguyễn T 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2021:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình H (Giám định viên) và Mai Thị Lệ Q (Cán bộ Đội SCDTTP về Ma túy – CAQ1); ghi vụ 1206/2022 Q1 bên trong là bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7096g, loại Heroin sau khi đã sử dụng phục vụ giám định còn lại bột trắng có tổng khối lượng 1,5847g (Phiếu nhập kho vật chứng số 07/2023/PNK-THAHS ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 (Một) xe mô tô biển số 59xx-51x.xx, số khung: RLHJK0324MZ1XXXXX, số máy: JK03E-76XXXXX (Phiếu nhập kho vật chứng số 07/2023/PNK-THAHS ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 07/2023/PNK-THAHS ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn T 540.000.000 (Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng (Phiếu nhập kho vật chứng số 10/2023/PNK-THAHS ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 3559151042xxxxx, số Imei 2: 3559161042xxxxx (Phiếu nhập kho vật chứng số 07/2023/PNK-THAHS ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 90.000 (Chín mươi nghìn) đồng (Phiếu nhập kho vật chứng số 10/2023/PNK-THAHS ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Công an Quận 1;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Phúc Hảo